

BIỂU ĐỒ CHẠY XE TUYẾN CỐ ĐỊNH NỘI TỈNH

- | | |
|--|--|
| Tên tuyển: | Lai Châu - Thanh Uyên |
| Bên xé nơi đi: | Lai Châu |
| Bên xé nơi đến: | Thanh Uyên |
| Mã số tuyển: | 2525.1112.A |
| Hành trình tuyển: | Bx Lai Châu - QL4D - QL32 - Bx Thanh Uyên |
| Cự ly Tuyển: | 100 |
| Tổng số chuyến xe tải đã được khai thác (chuyến/tháng): | 900 |
| Tổng số chuyến xe đã có đem đi tham gia khai thác (chuyến/tháng) | 450 |
| Giá cước tính gần đủ thực giá các chuyến xe liên kế (phượt/chuyến): | 30 |
| Biểu đồ được cập nhật đến ngày: | 25/04/2025 |

[illegible][illegible]

- | | | |
|----------|---|---|
| 2 | Tên tuyến: | Lai Châu - Sơn Hòa |
| | Bến xe nơi đi: | Lai Châu |
| | Bến xe nơi đến: | Sơn Hòa |
| | Mã số tuyến: | 2525/1115 A |
| | Hành trình tuyến: | Bx Lai Châu - QL4D - ĐT 129 - Bx Sơn Hòa |
| | Cự ly tuyến: | 64 |
| | Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): | 450 |
| | Tổng số chuyến xe đi có vận tải tham gia khai thác (chuyến/tháng): | 162 |
| | Giáo chức phụ trách số thuế gia các chuyến xe liên lạc (phượt/chuyến): | 30 |
| | Biểu đồ được cập nhật đến ngày: | 26/04/2025 |

[illegible][illegible]

- | | |
|--|--|
| 3 Tên tuyến: | Lai Châu - Sơn Hồ |
| Bến xe nơi đi: | Lai Châu |
| Bến xe nơi đến: | Sơn Hồ |
| Mã số tuyến: | 2525.1115.B |
| Hành trình tuyến: | Bx Lai Châu - QL4D - QL12 - Nậm Páy - Tạ Ghênh - DT 129 - Bx Sơn Hồ |
| Cự ly tuyến: | 80 |
| Tổng số chuyến xe tôi đã được khai thác (chuyến/tháng): | 450 |
| Tổng số chuyến xe đã có đơn vi tham gia khai thác (chuyến/tháng) | 30 |
| Giải cách tham gia tổ chức giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến) | 30 |
| Biên độ được cập nhật đến ngày: | 25/04/2025 |

[illegible]

1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30
---	------------------------------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30	13h00	06h30

- 4

Tên tuyến:

Bến xe nơi đi:

Bến xe nơi đến:

Mã số tuyến:

Hành trình tuyến:

Cự ly Tuyến:

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng):

Gián cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):

Biểu đồ được cập nhật đến ngày:

Lai Châu - Dào San

Lai Châu

Dào San

2525.1123.A

BX TP.Lai Châu - QL4D - Mường So - DT132 - Dào San và ngược lại

72

60

28

30

25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00	05h45	15h00

- 5

Tên tuyến:

Bến xe nơi đi:

Bến xe nơi đến:

Mã số tuyến:

Hành trình tuyến:

Cự ly Tuyến:

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):

Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng):

Gián cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):

Biểu đồ được cập nhật đến ngày:

Lai Châu - Nậm Nhùn

Lai Châu

Nậm Nhùn

2525.1113.A

Bx Lai Châu - QL4D - QL12 - DT 127 - Bx Nậm Nhùn

140

285

30

25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																													
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15	
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30
3	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30
5	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00
6	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00
7	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30
8	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00
9	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30
10	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00	05h30	14h00
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30	06h00	11h30
3	Công ty TNHH MTV Minh Anh Lai Châu	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30	06h30	14h30
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30	07h00	12h30
5	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00	14h30	7h00
6	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00	11h30	16h00
7	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30
8	Công ty TNHH MTV Lê Dũng	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00	15h00	06h00
9	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30
10	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00	09h30	15h00

2	DNTN Ngọc Kông	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00	05h30	12h00
3	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30	06h15	12h30
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30	06h45	13h30
5	DNTN Ngọc Kông	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00	07h15	13h00
6	Công ty TNHH MTV Khánh Thủy	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00	08h30	14h00
7	Công ty TNHH MTV Khánh Thủy	07h45	15h00	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30	07h45	15h30
8	DNTN Ngọc Kông	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00
9	DNTN Ngọc Kông	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00	13h00	07h00
10	Công ty TNHH MTV Khánh Thủy	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30
11	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00	15h00	08h00

- 7

Tên tuyến:

Bến xe nơi đi:

Bến xe nơi đến:

Mã số tuyến:

Hành trình tuyến:

Cự ly Tuyến:

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):

Tổng số chuyến xe đi có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng):

Gián cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):

Bước đo được cập nhật đến ngày:

Lai Châu - Nậm Mạ

Lai Châu

Nậm Mạ

2525.1117.A

Bx Lai Châu - Nùng Nàng - DT 133 - Nậm Ma

87

600

265

30

25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30
3	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC			06h30	12h30			06h30	12h30			06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30
5	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30
6	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00
7	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00
8	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC			09h30	13h00			09h30	13h00			09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00
9	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00
10	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 16		Ngày 17		Ngày 18		Ngày 19		Ngày 20		Ngày 21		Ngày 22		Ngày 23		Ngày 24		Ngày 25		Ngày 26		Ngày 27		Ngày 28		Ngày 29		Ngày 30			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Ngân Hà	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00	04h45	18h00
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	05h30	10h30			05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30	05h30	10h30
3	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC			06h00	11h00			06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00	06h00	11h00
4	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30
5	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30	07h00	11h30
6	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00	07h30	14h00
7	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00
8	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00	09h30	13h00
9	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00	12h00	06h00
10	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30	15h30	08h30

- 8

Tên tuyến:

Bến xe nơi đi:

Bến xe nơi đến:

Mã số tuyến:

Hành trình tuyến:

Cự ly Tuyến:

Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):

Tổng số chuyến xe đi có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng):

Gián cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):

Bước đo được cập nhật đến ngày:

Lai Châu - Si Lở Lầu

Lai Châu

Si Lở Lầu

2525.1120.A

Bx Lai Châu - QL4D - DT 132 - Đào San - Si Lở Lầu

100

450

243

30

25/04/2025

TT	Doanh nghiệp khai thác	Giờ xe xuất bến các ngày trong tháng																															
		Ngày 1		Ngày 2		Ngày 3		Ngày 4		Ngày 5		Ngày 6		Ngày 7		Ngày 8		Ngày 9		Ngày 10		Ngày 11		Ngày 12		Ngày 13		Ngày 14		Ngày 15			
		Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến	Đi	Đến		
1	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00	04h30	14h00
2	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu			04h30	14h00							04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00			04h30	14h00
3	Công ty TNHH MTV Ngàn Hả	05h00	14h30	05h30	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30	05h00	14h30
4	Công ty TNHH MTV Sơn Giang LC			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00
5	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00			05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00	05h30	11h00
6	Công ty TNHH MTV Ngàn Hả	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00	06h00	17h00
7	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30	06h30	12h30
8	Công ty TNHH MTV Sơn Giang LC	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30	07h00	13h30
9	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30	07h30	15h30
10	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC			07h30	15h30							07h30	15h30			07h30	15h30			07h30	15h30			07h30	15h30			07h30	15h30			07h30	15h30
11	Công ty TNHH MTV Phương Nam Lai Châu	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00	08h00	12h00
12	Công ty TNHH MTV Việt Anh LC	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00	12h30	06h00

Tổng số chuyến xe tôi đã được khai thác (chuyến/tháng):	450
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng)	77
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):	30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày:	25/04/2025

[illegible][illegible]

Tên tuyến:	Lai Châu - Ka Lăng
Bến xe nơi đi:	Lai Châu
Bến xe nơi đến:	Ka Lăng
Mã số tuyến:	2525 / 118 A
Hành trình tuyến:	Bx Lai Châu - QL4D - Phong Thổ - QL12 - Pa Tản - TT Mường Tè - Pắc Ma - Ka Lăng (A)
Cứ ly Tuyến:	180
Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):	450
Tổng số chuyến xe đã có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng)	86
Giãn cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):	30
Biểu đồ được cập nhật đến ngày:	25/04/2025

[illegible][illegible]

11	Tên tuyến:	Lai Châu - Ma Lả Thàng
	Bến xe nơi đi:	Lai Châu
	Bến xe nơi đến:	Ma Lả Thàng
	Mã xe tuyến:	2525/1119 A
	Hành trình tuyến:	Bx Lai Châu - QL4D - Phong Thổ - Ma Lả Thàng
	Cư lý Tuyến:	50
	Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng):	450
	Tổng số chuyến xe đi có đơn vị tham gia khai thác (chuyến/tháng):	1144
	Gián cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến):	30
	Biểu đồ được cập nhật đến ngày:	25/04/2025

[illegible][illegible]

12	Tên tuyến: Bến xe nơi đi: Bến xe nơi đến: Mã số tuyến: Hành trình tuyến: Cư lý Tuyến: Tổng số chuyến xe tối đa được khai thác (chuyến/tháng): Tổng số chuyến xe đi có đơn vị vận tải khai thác (chuyến/tháng) Giới cách thời gian tối thiểu giữa các chuyến xe liên kế (phút/chuyến): Biểu đồ được cập nhật đến ngày:	Tên tuyến - Nặng Số TT. Tuyến Vận Nặng Số 255-2227 A TT. Tuyến Vận -ĐT133 - Nặng Số 40 30 25/04/2025
-----------	---	--

[illegible][illegible]

Không có trên hệ thống

Không có trên hệ thống